

Bản án số: 55/2022/HS-ST  
Ngày 24-3-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Nam Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Vân.

Ông Đặng Văn Ân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Hoàng A**, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Ngọc P; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 13/3/2006, bị Tòa nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong phạt tù vào ngày 08/12/2006, đã nộp án phí vào ngày 04/11/2006.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Tạm giữ” từ ngày 12/6/2021 và chuyển sang “Tạm giam” từ ngày 15/6/2021;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

\* *Bị hại:* Nguyễn Thị B, sinh năm: 2000 (Có mặt).

Nơi cư trú: xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Huỳnh Diệu H, sinh năm: 1994 (Có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 08/6/2021, Lê Hoàng A điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 59N3-482.62 đi công việc. Khi đến trước tiệm tạp hóa địa chỉ A5/27/14, ấp 1, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Hoàng A phát hiện bà Nguyễn Thị B đang ngồi trên xe mô tô hiệu Honda Vario màu đỏ, biển số 76H1-458.22 chờ mua đồ, trên cổ bà B có đeo 01 sợi dây chuyền màu vàng. Do không có tiền tiêu xài, Hoàng A nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền của bà B. Hoàng A điều khiển xe áp sát bên phải xe của bà B rồi dừng xe lại (máy xe vẫn hoạt động). Lợi dụng bà B không cảnh giác và quay mặt vào bên trong tiệm tạp hóa, Hoàng A dùng tay trái giật sợi dây chuyền của bà B đang đeo trên cổ rồi tăng ga tẩu thoát. Sau khi giật được sợi dây chuyền của bà B, Hoàng A cắt sợi dây chuyền vào bóp và đi về nhà tại địa chỉ A6/26A, tổ 6, ấp 01, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh. Ngày 09/6/2021, bà B đến Công an xã Qui Đức trình báo sự việc. Công an xã Qui Đức tiếp nhận tin báo phối hợp với Đội cảnh sát hình sự, Đội kỹ thuật hình sự tiến hành khám nghiệm hiện trường và lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý (bút lục 36-37;70 -75; 77; 134-139).

Ngày 10/6/2021, Hoàng A đem sợi dây chuyền của bà B đến tiệm vàng Kim Ngọc địa chỉ D2/38/2, ấp 4, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh bán được 5.850.000 đồng. Đến ngày 12/6/2021, Hoàng A nghe tin Cơ quan Công an truy tìm mình nên đến Công an xã Qui Đức đầu thú. Công an xã Qui Đức tiếp nhận và chuyển Hoàng A cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền (bút lục 36-42).

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hoàng A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp lời khai của bị hại, nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (Bút lục 70-74; 76-80;87-92;96-103).

Theo Kết luận định giá tài sản số 3296/HĐĐG - TTHS-TCKH ngày 06/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 1,9 chỉ, có trị giá là 7.082.860 đồng (BL 33-35).

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 59N3- 48262, số khung: RLHJA 3925 MY105518; số máy: JA39E 2222811, qua xác minh xe mô tô này do Hoàng A đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký.

- 01 quần short màu xanh dương, 01 áo thun tay ngắn màu xanh lá cây (thu giữ của Hoàng A).

- 01 Sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 1,9 chỉ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị B.

- Số tiền 5.850.000 đồng, do Hoàng A giao nộp (đã nộp vào kho bạc).

- 02 USB gồm : 01 USB màu trắng, 01 USB dung lượng 8GB, (lưu theo hồ sơ vụ án).

Vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 59N3-48262; 01 quần short màu xanh dương và 01 áo thun tay ngắn màu xanh lá cây, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã ra Quyết định chuyển vật chứng đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh chuyển đến Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh chờ xử lý.

Về dân sự :

- Bà Nguyễn Thị B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự (Bút lục 147-148).

- Bà Huỳnh Diệu H là người mua sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng khoảng 1,9 chỉ với số tiền 5.850.000 đồng do Hoàng A bán. Bà H yêu cầu Hoàng A bồi thường số tiền này lại cho bà nhưng bị can Hoàng A chưa bồi thường (bút lục 87).

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Hoàng A về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 4 (bốn) năm đến 5 (năm) tù giam về tội “Cướp giật tài sản”.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 quần short màu xanh dương và 01 áo thun tay ngắn màu xanh lá cây; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu trắng biển số 59N3- 48262; ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 1,9 chỉ cho bị hại Nguyễn Thị B;

Về dân sự: ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Buộc bị cáo bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Diệu H số tiền 5.850.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng A khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; bị hại xin bãi nại cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng A đã thực hiện hành vi sử dụng xe mô tô biển số 59N3- 482.62 áp sát bên phải xe bị hại Nguyễn Thị B và dùng tay trái giật sợi dây chuyền của bà B đang đeo trên cổ rồi tăng ga tẩu thoát vào ngày 08/6/2021 tại trước tiệm tạp hóa địa chỉ A5/27/14, ấp 1, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 7.082.860 đồng nhưng bị cáo dùng xe mô tô để cướp giật tài sản thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Hoàng A phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, ngày 13/3/2006, bị Tòa nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong phạt tù vào ngày 08/12/2006, bị cáo đã nộp án phí vào ngày 04/11/2006.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; tự mình đến công an đầu thú; bị hại xin bãi nại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 Sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 1,9 chỉ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị B nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 59N3- 48262, số khung: RLHJA 3925 MY105518; số máy: JA39E 2222811, qua xác minh xe mô tô này do bị cáo đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký sử dụng làm phương tiện đi cướp giật nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 quần short màu xanh dương, 01 áo thun tay ngắn màu xanh lá cây là trang phục Lê Hoàng A mặc khi thực hiện hành vi cướp giật, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 của Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Diệu H là người mua sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng khoảng 1,9 chỉ với số tiền 5.850.000 đồng do bị cáo bán, nay bà H yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền này cho bà là yêu cầu hợp pháp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý dùng số tiền 5.850.000 đồng (bị cáo đã giao nộp tại cơ quan điều tra (bút lục số 53), cơ quan điều tra đã nộp vào kho bạc nhà nước theo tài khoản số 6440203000010 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy nộp tiền ngày 25/01/2022) để bồi thường cho bà H, xét thấy ý kiến của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự và xử lý vật chứng và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2021.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) quần short màu xanh dương, 01 (một) áo thun tay ngắn màu xanh lá cây.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 59N3- 48262, số khung: RLHJA 3925 MY105518; số máy: JA39E 2222811.

(Các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/02/2022 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Ghi nhận việc bị hại bà Nguyễn Thị B không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Buộc bị cáo bồi thường cho bà Huỳnh Diệu H số tiền 5.850.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã thực hiện nộp vào kho bạc nhà nước theo tài khoản số 6440203000010 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy nộp tiền ngày 25/01/2022.

Bà H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để nhận lại số tiền nêu trên.

Bảo lưu hồ sơ vụ án 02 USB gồm : 01 USB màu trắng, 01 USB dung lượng 8GB.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh;
- Công an H. Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Bình Chánh;
- PC 53- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại, Đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Tạ Nam Phương**

